TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 965/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 10 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 900/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Huyền M, sinh năm 1985, địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Anh T, sinh năm 1987, địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị Huyền M và ông Bùi Anh T cư trú tại quận Tân Bình có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Theo quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà M, ông T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 226 do Ủy ban nhân dân Phường G, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2017 thì bà M và ông T là vợ chồng hợp pháp. Ngày 4/9/2018, bà M và ông T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu thuận tình ly hôn. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/10/2018, bà M và ông T cùng thỏa thuận: Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn. Về con chung; về tài sản chung; về nợ chung: Bà M và ông T khai không có.

[3] Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì việc thuận tình ly hôn của bà M và ông T là tự nguyện, phù hợp theo quy định pháp luật nên được Tòa án công nhận.

[4] Về lệ phí:Bà M và ông T cùng chịu 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Huyền M và ông Bùi Anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Huyền M và ông Bùi Anh T cùng chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng và được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0037040 ngày 14/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân Phường G, quận E, Tp. HCM (theo giấy chứng nhận kết hôn số 226, ngày 21/11/2017);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Kim Thương